

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Danh Phạm Ngọc Khánh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Duy Khương**
2. Ông **Nguyễn Thành Thái**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 242/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2024

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Hứa Thị H**, sinh năm 1980

Địa chỉ: tổ 17, khu phố M1, thị trấn M2, huyện C, tỉnh K.

- Bị đơn: Ông **Danh H**, sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp M, xã B, huyện C, tỉnh K.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Hứa Thị H và bị đơn ông Danh Hải cùng xác nhận là hiện nay ông Danh H còn nợ bà Hứa Thị H số tiền 328.970.000đ (Ba trăm hai mươi tám triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng) và 02 chỉ vàng 24k (vàng 9999), hai bên cùng thống nhất thỏa thuận quy đổi giá 01 chỉ vàng 24K = 8.530.000đ x 02 chỉ vàng 24K = 17.060.000đ. Do đó bà H và ông H cùng thống nhất số tiền mà ông H còn nợ bà H tổng cộng là 346.030.000đ (Ba trăm bốn mươi sáu triệu không trăm ba mươi ngàn đồng). Bà H không yêu cầu tính tiền lãi.

Hai bên cùng thống nhất cho ông Danh H trả dần số tiền **346.030.000đ (Ba trăm bốn mươi sáu triệu không trăm ba mươi ngàn đồng)** trong 02 lần như sau:

Lần 1: Vào ngày 22/4/2025 ông Danh H trả cho bà Hứa Thị H số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng);

Lần 2 : Vào ngày 22/7/2025 ông Danh H trả cho bà Hứa Thị H số tiền còn lại 146.030.000đ (Một trăm bốn mươi sáu triệu không trăm ba mươi ngàn đồng) là dứt điểm;

Các bên tiến hành giao nhận tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Các bên thống nhất thỏa thuận trong trường hợp bị đơn ông Danh H không thực hiện việc trả nợ đúng theo như các bên đã thỏa thuận thì nguyên đơn bà Hứa Thị H có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan Thi hành án thi hành đủ một lần toàn bộ số tiền bị đơn ông Danh H còn nợ.

Kể từ nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn không trả dứt điểm số tiền nêu trên thì hàng tháng bị đơn còn phải trả cho nguyên đơn thêm một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Các bên thỏa thuận ông Danh H chịu toàn bộ án phí với số tiền là 17.301.500đ (Mười bảy triệu ba trăm lẻ một ngàn năm trăm đồng), nguyên đơn bà Hứa Thị H không phải chịu án phí, trả lại cho bà H 8.600.000đ (Tám triệu sáu trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010307 ngày 12/11/2024 của Chi cục THADS huyện C, tỉnh K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Danh Phạm Ngọc Khánh